

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách năm 2014  
và sử dụng kinh phí kết dư ngân sách huyện năm 2013**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP  
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003; Quy chế hoạt động của HĐND năm 2005;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của HĐND tỉnh Bình Phước về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2014.

Sau khi xem xét Tờ trình số 90/TTr-UBND ngày 21/7/2014 về việc đề nghị thông qua kế hoạch sử dụng nguồn kết dư ngân sách năm 2013; Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 21/7/2014 về việc đề nghị thông qua điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014 của UBND huyện;

Qua báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các vị đại biểu tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân nhất trí phê chuẩn điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014 và kế hoạch sử dụng nguồn kết dư ngân sách huyện năm 2013, cụ thể như sau:

**A. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG KINH PHÍ KẾT DƯ NĂM 2013:**

**I. Các nội dung chưa thực hiện trong năm 2013 chuyển qua năm 2014 thực hiện chi tiếp:**

1. Vốn CT 134 chưa giải ngân:	1.853.703.000 đồng.
2. Vốn đối ứng CSHTNT dựa vào cộng đồng (xã) tồn:	2.234.707.000 đồng.
3. Vốn HT di dân năm 2008 chuyển sang:	400.000.000 đồng.
4. KP thực hiện quyết định số 289/2008/QĐ-TTg:	41.285.000 đồng.
5. KP thực hiện QĐ 548/QĐ-TTg chuyển đổi xe CG:	760.000.000 đồng.
6. KP thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg:	11.832.287.900 đồng.
7. KP trợ cước trợ giá:	1.671.450.500 đồng.
8. KP định canh, định cư:	2.000.000.000 đồng.

9. KP tiền điện cho hộ nghèo theo QĐ 2409:	352.440.000 đồng.
10. KP hỗ trợ cho hộ nghèo theo QĐ 102:	478.040.000 đồng.
11. KP chương trình SEQAP:	1.552.857.000 đồng.
12. Kinh phí xây dựng nhà tình thương 167:	631.500.000 đồng.
13. KP mua thẻ BHYT cho hộ nghèo:	2.630.350 đồng.
14. KP mua thẻ BHYT cho hộ cận nghèo:	9.000.000 đồng.
15. KP ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo theo TT09:	6.959.520.000 đồng.
16. KP hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa:	120.000.000 đồng.
17. KP TU ngân sách tỉnh (xây dựng TTHC):	10.875.000.000 đồng.
18. KP các công trình XDCCB năm 2013 chưa giải ngân:	1.785.000.000 đồng.
19. KP mua xe ô tô cho Hạt Kiểm lâm, UBND huyện:	1.394.128.000 đồng.
<b>Tổng cộng:</b>	<b>44.953.548.750 đồng.</b>

Trong đó nguồn ngân sách tỉnh chưa trợ cấp về cho ngân sách huyện trong năm 2013, tổng kinh phí là 25.930.052.000 đồng, gồm các nội dung sau:

- Mượn nguồn các Chương trình mục tiêu (tồn chưa giải ngân) để chi tăng lương mới cho CBCS-VC theo mức lương khởi điểm 1.150.000 đồng (kinh phí chi tăng lương từ 01/7/2013 tỉnh chưa cấp): 17.239.232.000 đồng

- Nguồn trợ cấp ngân sách tỉnh năm 2013 còn thiếu: 7.581.820.000 đồng

- Chi trưởng BHYT cho HSSV năm 2013 (nguồn ngân sách tỉnh chưa trợ cấp về cho ngân sách huyện): 1.109.000.000 đồng

**II. Thực tồn ngân sách huyện năm 2013 là: 9.290.025.114 đồng.**

Dự kiến chi các nội dung trong năm 2014 như sau:

1. Chi tiền Tết Giáp Ngọ 2014: 2.611.750.000 đồng.

2. KP mua sắm trang thiết bị văn phòng: 1.500.000.000 đồng.

3. Bổ sung kinh phí các công trình XDCCB đã hoàn thành quyết toán (bao gồm nguồn các công trình trợ cấp cho ngân sách xã): 4.000.000.000 đồng.

4. Chi một số nội dung phát sinh AN-QP và chi khác: 1.178.275.114 đồng.

## **B. ĐIỀU CHỈNH THU, CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2013:**

### **I. Thu ngân sách:**

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 684.406 triệu đồng.

Trong đó:

Thu mới NSNN trên địa bàn: 175.600 triệu đồng.

- Tổng thu ngân sách địa phương hưởng: 670.681 triệu đồng.

### **II. Chi ngân sách:**

Tổng chi ngân sách địa phương: 670.681 triệu đồng.

Trong đó:

+ Chi ngân sách huyện: 522.895 triệu đồng.

+ Chi ngân sách xã: 147.786 triệu đồng.

### III. Cân đối thu - chi ngân sách:

#### 1. Thu ngân sách được hưởng:

- Thu mới trên địa bàn:	670.681 triệu đồng.
- Thu trợ cấp từ ngân sách tỉnh :	151.375 triệu đồng.
- Thu quản lý qua NS:	471.297 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn:	10.500 triệu đồng.
- Thu kết dư :	3.681 triệu đồng.
	33.828 triệu đồng.

#### 2. Chi ngân sách:

- Chi đầu tư phát triển:	670.681 triệu đồng.
- Chi thường xuyên:	74.939 triệu đồng.
- Chi chương trình mục tiêu:	542.228 triệu đồng.
- Chi dự phòng:	9.147 triệu đồng.
- Chi kết dư:	8.390 triệu đồng.
- Chi chuyển nguồn:	23.342 triệu đồng.
- Chi quản lý qua NS:	3.681 triệu đồng.
	9.500 triệu đồng.

Ngân sách cân bằng thu - chi.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

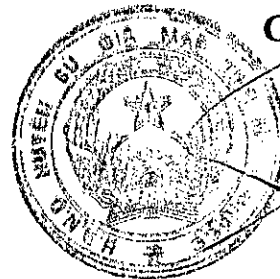
**Điều 2.** Giao cho UBND huyện khi có quyết định giao dự toán điều chỉnh thu ngân sách năm 2014 của UBND tỉnh thì thống nhất với Thường trực HĐND huyện tiến hành điều chỉnh chỉ tiêu thu ngân sách cho các đơn vị. Phân tăng chi ngân sách có văn bản đề nghị UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện theo dự toán đã được thông qua.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, 02 Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bù Gia Mập khóa II kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 01 tháng 8 năm 2014 và có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày thông qua./.

#### Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Sở TP, TT Công báo tỉnh;
- TT.HU, UBND, UBMTTQ huyện;
- ĐB.HĐND, TV.UBND huyện;
- Các cơ quan ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND và UBND các xã;
- LDVP, CVK, K/Toán VP. HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT./.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Dũng